

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CĐ KTDN 22B

MÔN: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

GV: PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN

HỌC KỲ: 4

SỐ TIẾT: 45

LOẠI: LT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312221060	Bạch Thị Tri	Âm	30/12/2003	10.0	6.3	7.3	7.2	
2	0312221062	Nguyễn Thành	Danh	12/03/2004	7.0	6.8	6.8	6.8	
3	0312221063	Lê Văn Trường	Duy	04/04/2001	4.0	6.7	6.5	6.3	
4	0312221064	Võ Hồng	Đạt	25/04/2004	10.0	6.9	7.3	7.4	
5	0312221066	Nguyễn Lê Hoàng Gia	Hân	22/08/2004	10.0	7.6	8.8	8.4	
6	0312221068	Nguyễn Trương Mỹ	Hoa	15/02/2004	10.0	7.2	8.5	8.1	
7	0312221069	Nguyễn Bạch Phúc An	Khang	13/09/2001	10.0	7.8	7.5	7.9	
8	0312221070	Nguyễn Quốc	Kiệt	06/10/2003	0.0	3.0	0.0	1.2	
9	0312221073	Nguyễn Xuân	Mai	01/09/2004	7.0	6.7	6.5	6.6	
10	0312221075	Nguyễn Thảo	My	13/05/2004	7.0	7.8	6.5	7.1	
11	0312221076	Nguyễn Thị Diễm	My	21/07/2001	10.0	7.8	7.8	8.0	
12	0312221077	Điêu Nguyễn Việt	Nam	27/09/2004	7.0	7.1	5.5	6.3	
13	0312221079	Trương Thị Kim	Ngân	19/10/2003	10.0	10.0	10.0	10.0	
14	0312221081	Trịnh Thành	Nguyên	25/11/2003	7.0	7.2	7.8	7.5	
15	0312221084	Đoàn Minh	Nhi	02/10/2004	10.0	9.5	9.0	9.3	
16	0312221085	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	15/11/2003	10.0	7.0	6.8	7.2	
17	0312221087	Cao Huỳnh Yến	Phi	09/06/2004	10.0	7.4	6.8	7.4	
18	0312221088	Phan Hồng	Phong	16/09/1996	10.0	7.3	9.5	8.7	
19	0312221090	Thạch Thị Bé	Phương	09/08/2000	10.0	9.2	8.0	8.7	
20	0312221093	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	04/10/2004	10.0	7.1	8.5	8.1	
21	0312221094	Phạm Phú	Sang	26/09/2004	7.0	7.3	7.3	7.3	
22	0312221096	Nguyễn Minh	Tài	04/10/2002	10.0	9.4	10.0	9.8	
23	0312221097	Phạm Thái	Tài	25/05/2000	0.0	5.6	3.0	3.7	
24	0312221098	Võ Tấn	Tài	16/11/2003	10.0	9.4	9.5	9.5	
25	0312221100	Lê Nguyễn Quốc	Thái	05/09/2004	10.0	9.0	8.8	9.0	
26	0312221101	Đỗ Đức	Thân	10/09/2004	10.0	7.2	4.0	5.9	
27	0312221102	Đào Nhật	Thiên	14/04/2004	10.0	7.0	5.3	6.5	
28	0312221104	Trần Thị Minh	Thu	26/07/2004	10.0	7.7	7.3	7.7	
29	0312221105	Nguyễn Huỳnh Phương	Thùy	12/12/2004	10.0	7.5	9.5	8.8	
30	0312221106	Đặng Bùi Nhất Thương	Thương	28/10/2001	10.0	8.1	9.5	9.0	
31	0312221107	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	28/11/2004	10.0	7.5	8.5	8.3	
32	0312221108	Dương Huyền Bảo	Trân	11/06/2004	10.0	8.3	6.0	7.3	
33	0312221111	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	02/02/2004	10.0	7.8	7.5	7.9	

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
34	0312221112	Phan Thanh	Trúc	26/03/2004	7.0	8.3	7.3	7.7	
35	0312221115	Nguyễn Thị Phượng	Vũ	02/01/2004	10.0	7.1	8.8	8.2	
36	0312221116	Mai Thanh	Xuân	22/05/2002	10.0	7.6	7.0	7.5	
37	0312221117	Lê Thị Ngọc	Yến	04/04/2004	10.0	8.0	7.8	8.1	
38	0312221122	Trần Đăng	Huy	07/08/2002	10.0	7.2	8.3	8.0	

Thông kê	Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)	38(100%)	6(15.8%)	11(28.9%)	13(34.2%)	5(13.2%)	1(2.6%)	1(2.6%)	1(2.6%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 23 tháng 05 năm 2024

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN